

Lào Cai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

Số: 115/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quang T, sinh năm 1990
2. Chị Nguyễn Thị Ánh TX, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Số 075, đường Hoàng Văn Thụ, Tổ 24, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Ánh TX tự nguyện kết hôn vào ngày 12/01/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống nên từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh, chị có 02 con chung là cháu Lê Quang Huy, sinh ngày 14/11/2009 và cháu Lê Phương Linh, sinh ngày 19/01/2017. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để anh Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Quang Huy, chị Nguyễn Thị TX Anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phương Linh. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Ánh TX đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Ánh TX. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Ánh TX chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Giao cháu Lê Quang Huy, sinh ngày 14/11/2009 cho anh Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Lê Phương Linh, sinh ngày 19/01/2017 cho chị Nguyễn Thị TX Anh trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quang T và chị Nguyễn Thị Ánh TX mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000635 ngày 01/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Kết hôn ngày 12/01/2010);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Tùng